

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ LONG XUYÊN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH AN GIANG

Bản án số: 49/2018/HSST

Ngày: 27/4/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Phương Quyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Hữu Tấn.

Bà Mai Thị Ngọc Hân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:43/2018/HSST ngày 09/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Đoàn Ngọc V, sinh ngày 15/5/1977 tại Long Xuyên, An Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 95/1 đường Thoại Ngọc Hầu, khóm 4, phường Mỹ L, Tp.Long Xuyên, An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; con ông Đoàn Văn X, sinh năm 1939 và bà Phạm Thị N; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 12/11/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, đến ngày 31/8/2017 chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 05/02/2018 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Lê Thị Tuyết V, sinh năm 1955; Nơi cư trú: 1551, khóm Mỹ Quới, phường Mỹ Q, Tp.Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Phong D, sinh năm 2002; Nơi cư trú: khóm Trung Thạnh, phường Mỹ T, Tp.Long Xuyên, An Giang – Vắng mặt.

2. Võ Thanh H, sinh năm 1976; Nơi cư trú: D4 Hồ Nguyên Trừng, khóm Mỹ Quới, phường Mỹ Q, Tp.Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 05/02/2018, Đoàn Ngọc V đến khu vực chợ Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên với mục đích tìm tài sản lấy trộm. Khi đi ngang nhà chị Lê Thị Tuyết V tại số 1551, khóm Mỹ Quới, phường Mỹ Quý, Tp.Long Xuyên, tỉnh An Giang, thấy trước sân nhà có dựng chiếc xe đạp điện màu xanh trắng không có người trông giữ. Lợi dụng sơ hở này, V vào lấy trộm xe đạp điện dẫn ra đường chạy được một đoạn thì bị anh Nguyễn Phong D và anh Võ Thanh H đuổi theo bắt giữ V cùng tang vật giao cho Công an phường phường Mỹ Q lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết luận định giá tài sản số 16/KL.HĐ ngày 05/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Long Xuyên xác định:

- Xe đạp điện, đã qua sử dụng, còn lại 85%, giá trị 2.975.000 đồng.

Cáo trạng số: 45/CT-VKS ngày 09/4/2018 của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Long Xuyên, truy tố Đoàn Ngọc V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc V từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Lê Thị Tuyết V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự nên đề nghị không xét đến.

Bị cáo Đoàn Ngọc V khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án, về tội danh và hình phạt. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Long Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Do không có nghề nghiệp ổn định, cần có tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng nên vào ngày 05/02/2018, lợi dụng lúc nhà chị Tuyết V không có người, V đã có hành vi lén lút lấy trộm chiếc xe đạp điện màu xanh trắng trị giá 2.975.000đ của chị V như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của người bị hại chị Lê Thị Tuyết V; người làm chứng: Nguyễn Phong D, Võ Thanh H, kết luận định giá tài sản số 16/KL.HĐ ngày 05/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Long Xuyên cùng các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo Đoàn Ngọc V về tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[3] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người trưởng thành, khoẻ mạnh đủ khả năng nhận thức được hành vi của bản thân. Lẽ ra khi chấp hành xong hình phạt tù về tội “Cướp giật tài sản” thì bị cáo phải biết sửa đổi và tìm công việc chân chính để tạo thu nhập nuôi sống bản thân và sống có ích cho xã hội, thế nhưng với bản tính lười lao động thích hưởng thụ và nhien ngập nên bị cáo bất chấp tất cả mà cố ý phạm tội bằng thủ đoạn lợi dụng sơ hở của người khác lén lút lấy trộm tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống bình thường của xã hội. Bản thân bị cáo từng có một tiền án về tội “Cướp giật tài sản” trong khi chưa được xóa án tích thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”, vì vậy với lần phạm tội mới này của bị cáo được xem là “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống biết tôn trọng pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên có xem xét, tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, tài sản kịp thời thu hồi trả lại cho bị hại nên thiệt hại xảy ra không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được Hội đồng xét xử xem xét đối với trường hợp của bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị V đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đoàn Ngọc V phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[1] Xử phạt: Đoàn Ngọc V 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2018.

[2] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- NCQL và NVLQ;
- THA TPLX;
- Nhà Tạm Giữ CA.TPLX;
- Sở tư pháp tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Phương Quyền